

BÁO CÁO

Giải trình, tiếp thu ý kiến Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân về Tờ trình và dự thảo Nghị quyết quy định việc xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn thành phố Hà Nội được đưa vào sử dụng trước khi Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội

Ngày 01/7/2022, Ủy ban nhân dân Thành phố nhận được Báo cáo thẩm tra số 38/BC-PC của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân Thành phố về Tờ trình và dự thảo Nghị quyết quy định việc xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn thành phố Hà Nội được đưa vào sử dụng trước khi Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực.

Sau khi nghiên cứu nội dung Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND Thành phố, UBND Thành phố báo cáo tiếp thu, giải trình, như sau:

I. Ngày 04/7/2017, HĐND thành phố ban hành Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND quy định về việc xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về PCCC và CNCH được đưa vào sử dụng trước khi Luật PCCC số 27 có hiệu lực. Kết quả đã rà soát và thống kê đến nay trên địa bàn Thành phố hiện có 2.483 cơ sở không đảm bảo yêu cầu về PCCC được đưa vào sử dụng trước thời điểm Luật PCCC số 27 có hiệu lực.

1. Kết quả thực hiện Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND của HĐND Thành phố đến thời điểm hiện tại, có 187 cơ sở đã thực hiện khắc phục xong được nghiệm thu và đưa vào sử dụng; 25 cơ sở đã xây mới hoặc phá bỏ hoàn toàn... Ngoài ra, có 424 cơ sở nhà chung cư, tập thể cũ đã chủ động trang bị phương tiện báo cháy, chữa cháy ban đầu như: hệ thống báo cháy tự động, bình chữa cháy, đèn chiếu sáng sự cố, chỉ dẫn thoát nạn, mặt nạ phòng độc... để giảm thiểu nguy cơ cháy, nổ xảy ra.

Việc thực hiện Nghị quyết của Thành phố bước đầu đã đem lại những kết quả nhất định, tuy nhiên hiệu quả chưa cao, số cơ sở hoàn thành việc khắc phục tồn tại các vi phạm về PCCC trên địa bàn Thành phố đạt tỷ lệ rất thấp (212/2.483 cơ sở, chiếm 8.5% trên tổng số cơ sở). Nguyên nhân là do: (1) Số lượng cơ sở thuộc

diện điều chỉnh của Nghị quyết 05 được UBND Thành phố phê duyệt rất lớn (**2.483 cơ sở**), trong đó cơ sở thuộc loại hình chung cư, nhà tập thể cũ chiếm tỷ lệ cao (**1.569/2483 cơ sở, chiếm 63,2%**); **(2)** Nghị quyết của Thành phố quy định việc xử lý tuân theo quy định của quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành, các yêu cầu của quy chuẩn, tiêu chuẩn ban hành ở những năm về sau đều ở mức cao, nhất là các quy định về giao thông, khoảng cách, kiến trúc, kết cấu của công trình. Trong khi đó, một số loại hình cơ sở đặc thù như các khu chung cư, tập thể cũ (*đã được xây dựng lâu năm với kiểu kết cấu, kiến trúc cũ*), trường học nằm trong khu dân cư, không đảm bảo về giao thông phục vụ chữa cháy, khoảng cách an toàn về PCCC rất khó thực hiện, cải tạo theo các quy định hiện hành. Để đảm bảo theo quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành phải tính toán đến việc tháo dỡ, xây mới hoặc quy hoạch địa điểm mới (*điều này là rất khó thực hiện*); **(3)** Việc phân loại, xác định chủ sở hữu ở các chung cư, nhà tập thể cũ gặp rất nhiều khó khăn (*do các chung cư tập thể cũ tồn tại từ lâu, hồ sơ quản lý, theo dõi không còn hoặc không đầy đủ thông tin xác định chủ thể*). Phần lớn chung cư tập thể cũ đã được bán hết cho người dân (*theo Luật nhà ở năm 2014 thì chủ thể chịu trách nhiệm thực hiện cải tạo, sửa chữa, khắc phục các nội dung tồn tại về PCCC là thuộc về người dân đang sinh sống tại khu chung cư, tập thể cũ*) để tiến hành cải tạo, khắc phục các tồn tại về PCCC cần có kinh phí thực hiện, việc yêu cầu người dân tự đóng góp kinh phí là rất khó, không khả thi.

2. Về lý do đề xuất ban hành Nghị quyết mới thay thế Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND của Thành phố

Thứ nhất, là do các căn cứ pháp lý có sự thay đổi, cụ thể: ngày 24/11/2020 Chính phủ ban hành Nghị định số 136/2020/NĐ-CP về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PCCC và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của PCCC (*thay thế cho Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 của Chính phủ*), theo đó, Bộ Công an cũng ban hành các Thông tư, hướng dẫn thay thế; Ngày 19/5/2021, Bộ Xây dựng Ban hành Thông tư số 02/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 về việc ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 06:2021/BXD “An toàn cháy cho nhà và công trình” (*thay thế Thông tư số 01/2020/TT-BXD ngày 06/4/2020 của Bộ Xây dựng ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn cháy cho nhà và công trình, QCVN 06:2020/BXD*).

Đồng thời, ngày 21/7/2021, Cục Cảnh sát PCCC và CNCH, Bộ Công an đã có văn bản số 1684/C07-P4 hướng dẫn các giải pháp để tháo gỡ cho các cơ sở không đảm bảo an toàn PCCC đi vào hoạt động trước Luật chung cho toàn quốc (*trước đó, chưa có văn bản hướng dẫn cụ thể*).

Thứ hai, căn cứ thực tiễn, xuất phát từ những tồn tại, khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết số 05 của Thành phố đã

nêu trên (*quy định cứng, đóng khung*), dẫn đến tỷ lệ hoàn thành khắc phục các tồn tại thấp.

Trên cơ sở đó, UBND Thành phố đã báo cáo HĐND Thành phố về việc đề nghị xây dựng Nghị quyết sửa đổi Nghị quyết số 05 và đã được HĐND Thành phố chấp thuận chủ trương, UBND Thành phố giao CATP là cơ quan chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu UBND Thành phố thực hiện.

3. Về trình tự thực hiện xây dựng Nghị quyết

(1) Ngay sau khi HĐND TP chấp thuận về chủ trương xây dựng Nghị quyết, UBND Thành phố đã giao CATP chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và đơn vị có liên quan xây dựng Dự thảo Nghị quyết mới quy định việc xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về PCCC trên địa bàn TP Hà Nội được đưa vào sử dụng trước khi Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực thay thế cho Nghị quyết số 05 đã ban hành trước đây.

(2) CATP đã thực hiện việc lấy ý kiến đối với dự thảo Nghị quyết đảm bảo theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (*Đã đăng tải công khai và lấy ý kiến rộng rãi các tầng lớp nhân dân trên cổng thông tin điện tử của Thành phố; Đã lấy ý kiến góp ý bằng văn bản đối với các sở, ngành Thành phố, UBND các quận, huyện, thị xã; Đã xin ý kiến của Cục Cảnh sát PCCC và CNCH; Trường Đại học PCCC và có văn bản góp ý*).

(3) Tiếp thu các ý kiến góp ý của các cơ quan chuyên môn, các sở, ngành, UBND các cấp, các đơn vị, tổ chức cá nhân trên địa bàn Thành phố, CATP đã hiệu chỉnh, chỉnh sửa, bổ sung vào Dự thảo Nghị quyết mới, đồng thời CATP đã tổ chức 02 buổi Hội thảo theo 02 cấp:

+ Hội thảo thứ nhất: Hội thảo về chuyên môn giữa 15 đầu mối cấp phòng và Công an 30 quận huyện thị xã thuộc CATP, có mời các đơn vị cấp Khoa, Phòng chức năng thuộc Trường Đại học PCCC, Cục Cảnh sát PCCC và các sở ngành Thành phố có liên quan tham dự, bàn sâu về giải pháp để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cần tháo gỡ tại Nghị quyết 05 trước đây đã ban hành.

+ Hội thảo thứ 2: Trên cơ sở tiếp thu ý kiến của các đại biểu sau Hội thảo thứ nhất, tại Hội thảo này có mời thành phần là đại diện lãnh đạo Cục Cảnh sát PCCC - Bộ Công an, Trường Đại học PCCC, Lãnh đạo Ban Pháp chế HĐND Thành phố, Ban Kinh tế ngân sách HĐND Thành phố; lãnh đạo các Sở ngành và UBND quận, huyện, thị xã.

(4) CATP Thành phố đã tiếp thu ý kiến góp ý của 113 tập thể và 19 cá nhân, tổng hợp và hoàn thiện dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố. Dự thảo các văn bản đã được Sở Tư pháp thẩm định theo quy định (*Báo cáo thẩm định số 118/BC-STP ngày 20/5/2022*).

(5) Ngày 25/5/2022, CATP đã có Tờ trình số 357/TTr-CAHN-PC07 trình

UBND Thành phố trình HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết.

(6) Ngày 31/5/2022, Tập thể Lãnh đạo ủy ban đã họp và thông qua nội dung trình HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết nêu trên. Ngày 10/6/2022, Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố có Tờ trình số 385/TTr-BCSD về việc xin ý kiến thường trực Thành ủy về chủ trương UBND Thành phố trình HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết.

(7) Ngày 20/6/2022, Thường trực thành ủy đã họp và thống nhất giao Ban Cán sự Đảng Thành phố trình HĐND Thành phố xem xét, quyết định theo đúng quy định.

(8) Ngày 20/6/2022, UBND Thành phố có Tờ trình số 166/TTr-UBND về việc trình HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết quy định việc xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn thành phố Hà Nội được đưa vào sử dụng trước khi Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực (*Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND*).

(9) Ngày 30/6/2022, Ban Pháp chế HĐND Thành phố đã họp thẩm tra và có Báo cáo số 38/BC-PC về thẩm tra Tờ trình và dự thảo Nghị quyết nêu trên. Trên cơ sở ý kiến thẩm tra của Ban pháp chế HĐND Thành phố, UBND Thành phố đã tiếp thu, chỉnh sửa và hoàn thiện dự thảo Nghị quyết và các phụ lục ban hành kèm theo.

4. Về bố cục, nội dung của Nghị quyết

Nghị quyết được bố cục gồm **07** điều và **03** phụ lục ban hành kèm theo. Các điểm mới của Nghị quyết này là:

Thứ nhất, Căn cứ theo các Thông tư, hướng dẫn của Bộ Công an, Bộ Xây dựng và các giải pháp kỹ thuật về PCCC bổ sung, tăng cường do Cục Cảnh sát PCCC và CNCH - BCA hướng dẫn tại văn bản số 1684/C07-BCA ngày 21/7/2021, dự thảo Nghị quyết đã đưa ra quy định về biện pháp xử lý đối với các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về PCCC được đưa vào sử dụng trước khi Luật PCCC số 27 có hiệu lực có tính khả thi cao, phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương, cụ thể đã đưa ra các giải pháp kỹ thuật về PCCC bổ sung, tăng cường đối với **03** nhóm đối tượng cơ sở, cụ thể như sau:

- *Đối với nhóm đối tượng nhà chung cư tập thể cũ:* Bám sát theo Đề án cải tạo, xây dựng lại Chung cư tập thể cũ của Thành phố (*theo Quyết định số 5389/QĐ-UBND ngày 18/12/2021 của UBND Thành phố*), CATP đã nghiên cứu và đưa ra **10** giải pháp kỹ thuật về PCCC đối với **02** nhóm đối tượng: ⁽¹⁾ Chung cư tập thể cũ thuộc Đề án cải tạo của Thành phố (*nội dung này, chia ra thành 03 nhóm: Chung cư tập thể cũ thuộc Đề án hiện đang triển khai xây dựng lại hoặc*

sẽ di dời trong năm 2022; Chung cư tập thể cũ không thuộc diện phá dỡ, xây dựng lại mà chỉ tiến hành cải tạo theo Đề án đang trong quá trình cải tạo; Chung cư tập thể cũ không thuộc diện phá dỡ, xây dựng lại mà chỉ tiến hành cải tạo theo Đề án trong thời gian chờ cải tạo); ⁽²⁾ Chung cư tập thể cũ không thuộc Đề án cải tạo của Thành phố để vừa đảm bảo an toàn về PCCC vừa đảm bảo phù hợp, thống nhất với Đề án của Thành phố và không gây lãng phí ngân sách.

- Đối với nhóm các cơ sở di tích lịch sử, văn hóa cần bảo tồn về cảnh quan, kiến trúc, kết cấu: CATP đã nghiên cứu và đưa ra **03** giải pháp kỹ thuật về PCCC để khắc phục các tồn tại, vừa đảm bảo an toàn PCCC vừa đảm bảo phù hợp với các quy định của Luật di sản văn hóa và Nghị định số 166 của Chính phủ.

- Đối với các nhóm các cơ sở không thuộc đối tượng 02 nhóm nêu trên (trường học, bệnh viện, nhà kho, xưởng sản xuất, chợ, trung tâm thương mại...): đã rà soát, thống kê **08** nội dung không đảm bảo quy định về PCCC (bậc chịu lửa, đường giao thông phục vụ chữa cháy, khoảng cách an toàn PCCC giữa nhà và công trình, bố trí mặt bằng, công năng sử dụng, giải pháp ngăn cháy lan, giải pháp thoát nạn, hệ thống hút khói, hệ thống tăng áp buồng thang bộ và trang bị hệ thống PCCC đối với các loại hình cơ sở) và nghiên cứu, đưa ra **62** giải pháp tương ứng để khắc phục các tồn tại.

Thứ hai, là quy định về trách nhiệm thực hiện đối với các cơ sở nhà chung cư, tập thể không đảm bảo yêu cầu về PCCC được đưa vào sử dụng trước khi Luật PCCC số 27 có hiệu lực, trong đó, quy định cụ thể về việc xác định chủ sở hữu, nguồn kinh phí thực hiện khắc phục các tồn tại về PCCC đối với những chung cư, tập thể cũ đã bán hết cho người dân, hoặc đan xen giữa sở hữu nhà nước và sở hữu của người dân hoặc không xác định rõ chủ sở hữu.

Đây là cũng nội dung tồn tại, vướng mắc lớn nhất trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết số 05 và cũng là ý kiến góp ý của các đơn vị (góp ý trực tiếp tại Hội thảo cũng như góp ý bằng văn bản của các đơn vị như Sở Xây dựng, UBND các quận huyện, thị xã) đề xuất UBND Thành phố tham mưu HĐND Thành phố quy định rõ tại Nghị quyết lần này để giải quyết dứt điểm các tồn tại, vướng mắc trong quá trình triển khai Nghị quyết cũ.

(Chi tiết có dự thảo Nghị quyết và các tài liệu có liên quan gửi kèm theo)

II. Quá trình xây dựng dự thảo Nghị quyết, UBND Thành phố đã nghiên cứu, bám sát theo tinh thần chỉ đạo theo Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 05/05/2022 của Ban chấp hành Trung ương Đảng về phương hướng, nhiệm vụ phát triển thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Đồng thời, bám sát theo tinh thần của Đề án tổng thể về nâng cao năng lực và đảm bảo an toàn phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ trên địa bàn thủ đô giai đoạn 2021-

2025, tầm nhìn 2030 mà UBND Thành phố đang xây dựng. Việc tham mưu HĐND Thành phố ban hành và triển khai Nghị quyết quy định việc xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn thành phố Hà Nội được đưa vào sử dụng trước khi Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực (*Nghị quyết thay thế cho Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND*) là một trong những nhiệm vụ trọng tâm đã được UBND Thành phố đưa vào Đề án (*tại điểm 2, khoản I, phần C của dự thảo Đề án*).

III. Ngay sau khi Nghị quyết được HĐND Thành phố thông qua, UBND Thành phố sẽ nghiêm túc triển khai, thực hiện:

1. Xây dựng kế hoạch để triển khai thực hiện cụ thể theo từng giai đoạn và từng năm, trong đó quy định rõ trách nhiệm cho từng ngành, từng cấp và từng đối tượng; xác định rõ lộ trình và thời gian thực hiện.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, thông tin, vận động, nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận của nhân dân và toàn hệ thống chính trị Thành phố đảm bảo thực hiện Nghị quyết thực sự hiệu quả.

3. Thường xuyên đôn đốc, theo dõi việc triển khai, thực hiện của các đơn vị; định kỳ tổng hợp đánh giá kết quả triển khai thực hiện, sơ kết, tổng kết theo quy định.

Ủy ban nhân dân Thành phố kính trình Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, quyết định./.

Nơi nhận.

- Như trên;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Ban HĐND TP: Pháp chế, Kinh tế Ngân sách;
- Các sở, ngành: Công an Thành phố, Tư pháp;
- CVP, PCVP Võ Tuấn Anh, NC;
- Lưu: VT, NC_(Trung).

35219 - HC

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Hồng Sơn

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2022/NQ-HĐND

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Quy định việc xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn thành phố Hà Nội được đưa vào sử dụng trước khi Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ 7**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Thủ đô ngày 21/11/2012;

Căn cứ Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 29/6/2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 22/11/2013;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ Thông tư số 149/2020/TT-BCA ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 của Bộ Xây dựng ban hành QCVN 06:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình;

Xét Tờ trình số 166/TTr-UBND ngày 20/6/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định việc xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn thành phố Hà Nội được đưa vào sử dụng trước khi Luật Phòng cháy và chữa cháy số

27/2001/QH10 có hiệu lực; Báo cáo thẩm tra của Ban pháp chế Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định việc xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy (*dưới đây viết tắt là PCCC*) được đưa vào sử dụng trước khi Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực; kho chứa và công trình chế biến sản phẩm dầu mỏ, khí đốt, hóa chất nguy hiểm về cháy, nổ ở khu dân cư, nơi đông người trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Cơ sở không đảm bảo yêu cầu về PCCC là cơ sở không đáp ứng ít nhất một trong các yêu cầu quy định tại Điều 20 Luật Phòng cháy và chữa cháy.

2. Đối tượng áp dụng: cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân có cơ sở thuộc phạm vi điều chỉnh tại khoản 1 Điều này được đưa vào sử dụng tại thời điểm trước ngày 04/10/2001 và các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc áp dụng và trình tự thực hiện

1. Nguyên tắc áp dụng

a) Tuân thủ việc áp dụng các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành về PCCC; trường hợp không thể thực hiện đầy đủ các yêu cầu về PCCC theo quy định hiện hành thì được áp dụng quy định tại Nghị quyết này.

b) Tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân hoạt động ổn định; hạn chế việc gián đoạn hoạt động sản xuất, kinh doanh của cơ sở.

c) Đáp ứng yêu cầu công tác quản lý nhà nước về PCCC theo hướng ổn định phục vụ phát triển kinh tế bền vững, đảm bảo an toàn tính mạng, sức khỏe, con người, tài sản của nhà nước, cơ quan, tổ chức và nhân dân.

d) Cơ sở trong quá trình thực hiện cải tạo, sửa chữa hoặc chờ di chuyển phải tăng cường các biện pháp đảm bảo an toàn về PCCC.

e) Phương án di chuyển các kho chứa và công trình chế biến sản phẩm dầu mỏ, khí đốt, hóa chất nguy hiểm về cháy, nổ ở khu dân cư, nơi đông người phải đảm bảo phù hợp với quy hoạch ngành, lĩnh vực và quy hoạch xây dựng, phát triển của Thủ đô đến năm 2030, tầm nhìn 2050.

2. Trình tự thực hiện

a) Người đứng đầu cơ sở, chủ đầu tư có trách nhiệm xây dựng kế hoạch, cam kết lộ trình, thời hạn khắc phục các nội dung tồn tại đối với cơ sở thuộc đối tượng quy định của Nghị quyết này và được UBND cấp huyện quản lý theo địa giới hành chính phê duyệt.

b) Người đứng đầu cơ sở, chủ đầu tư có trách nhiệm lập hồ sơ thiết kế cải tạo gửi Công an Thành phố tham gia ý kiến bằng văn bản trước khi thi công.

c) Sau khi thi công hoàn thiện, người đứng đầu cơ sở, chủ đầu tư có trách nhiệm tổ chức nghiệm thu đối với công trình và có văn bản đề nghị, kèm theo hồ sơ nghiệm thu gửi cơ quan Công an theo địa bàn, phân cấp quản lý để kiểm tra, xác nhận việc hoàn thành các nội dung tồn tại.

d) Cơ quan Công an có trách nhiệm kiểm tra, đánh giá việc hoàn thành các nội dung tồn tại của cơ sở theo địa bàn, phân cấp quản lý.

e) Căn cứ kết quả kiểm tra, đánh giá của cơ quan Công an, Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm xác nhận bằng văn bản về việc khắc phục hoàn thành các nội dung tồn tại về PCCC đối với cơ sở.

Điều 3. Quy định về giải pháp xử lý đối với các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về PCCC được đưa vào sử dụng trước khi Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực

Xem xét áp dụng một hoặc một số giải pháp kỹ thuật về PCCC bổ sung, tăng cường đảm bảo phù hợp với quy mô, tính chất của từng công trình, cụ thể:

1. Quy định một số giải pháp kỹ thuật về PCCC bổ sung, tăng cường đối với cơ sở nhà chung cư, tập thể được đưa vào sử dụng trước khi Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực (*chi tiết tại Phụ lục 01 kèm theo*).

2. Quy định một số giải pháp kỹ thuật về PCCC bổ sung, tăng cường đối với cơ sở di tích, lịch sử, văn hóa cần bảo tồn về cảnh quan, kiến trúc, kết cấu được đưa vào sử dụng trước khi Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực (*chi tiết tại Phụ lục 02 kèm theo*).

3. Quy định một số giải pháp kỹ thuật về PCCC bổ sung, tăng cường đối với cơ sở không thuộc đối tượng quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này (*chi tiết tại Phụ lục 03 kèm theo*).

Điều 4. Quy định về trách nhiệm thực hiện đối với nhà chung cư, tập thể không đảm bảo yêu cầu về PCCC được đưa vào sử dụng trước khi Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực

1. Đối với nhà chung cư, tập thể thuộc sở hữu Nhà nước thì việc thực hiện tổ chức khắc phục các nội dung tồn tại thuộc trách nhiệm của cơ quan Nhà nước theo phân cấp hiện hành.

2. Đối với nhà chung cư, tập thể đã bán hết cho người dân hoặc đan xen giữa sở hữu của nhà nước và của người dân hoặc không xác định rõ chủ sở hữu:

a) Ủy ban nhân dân cấp huyện hướng dẫn, chỉ đạo thành lập Ban quản trị đối với nhà chung cư, tập thể; Trưởng ban quản trị thực hiện trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở. Trường hợp nhà chung cư, tập thể không thành lập hoặc không đủ điều kiện thành lập Ban quản trị thì Chủ tịch UBND cấp xã thực hiện trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở.

b) Trưởng ban quản trị, chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng, đảm bảo an toàn về PCCC theo quy định của pháp luật.

c) Ủy ban nhân dân cấp huyện là chủ đầu tư chịu trách nhiệm tổ chức khắc phục các nội dung tồn tại theo quy định của Điều 3 Nghị quyết này và đảm bảo các điều kiện cho hoạt động PCCC đối với cơ sở sau khi khắc phục hoàn thành các nội dung tồn tại về PCCC.

Điều 5. Quy định về giải pháp xử lý đối với cơ sở thuộc loại hình kho chứa và công trình chế biến sản phẩm dầu mỡ, khí đốt, hóa chất nguy hiểm cháy, nổ ở khu dân cư, nơi đông người

1. Người đứng đầu cơ sở xây dựng kế hoạch, phương án di chuyển khi không đảm bảo khoảng cách an toàn về PCCC theo quy chuẩn, tiêu chuẩn quy định về PCCC và được cấp có thẩm quyền phê duyệt; thực hiện việc di chuyển theo kế hoạch đã được phê duyệt; thời gian thực hiện không quá 24 tháng kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

2. Trong thời gian thực hiện các thủ tục phục vụ việc di dời, chủ cơ sở phải giảm trữ lượng, khối lượng tồn chứa chất, hàng nguy hiểm về cháy, nổ; trang bị bổ sung phương tiện, hệ thống PCCC và hệ thống kỹ thuật liên quan về PCCC, nhằm tăng cường đảm bảo an toàn về PCCC. Chỉ được phép hoạt động khi đã tuân thủ đầy đủ các quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy định về PCCC, bảo đảm khoảng cách an toàn về PCCC.

Điều 6. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước có cơ sở thuộc phạm vi điều chỉnh quy định tại Điều 1 Nghị quyết này: Kinh phí do ngân sách các cấp đảm bảo theo phân cấp ngân sách hiện hành của Nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

2. Đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị, hộ gia đình và cá nhân không thuộc đối tượng quy định tại khoản 1, Điều này: Người đứng đầu cơ sở, chủ đầu tư chủ động bố trí kinh phí để xây dựng phương án di chuyển, thực hiện việc di chuyển theo kế hoạch được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; tổ chức thực hiện khắc phục các nội dung tồn tại về PCCC đối với công trình.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố:

a) Xây dựng kế hoạch, hướng dẫn thực hiện Nghị quyết này, trong đó quy định trách nhiệm cụ thể cho từng ngành, từng cấp và từng đối tượng; xác định rõ lộ trình, thời gian, thời hạn thực hiện cụ thể.

b) Chỉ đạo các sở, ban, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân các cấp, cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân có liên quan thực hiện nghiêm túc Nghị quyết này.

c) Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện: rà soát, phê duyệt danh sách cơ sở; phê duyệt kế hoạch, cam kết lộ trình, thời hạn khắc phục các nội dung tồn

tại của cơ sở thuộc diện điều chỉnh tại Nghị quyết này; giới thiệu, đề xuất, bố trí quỹ đất, phê duyệt kế hoạch, phương án di chuyển đối với các cơ sở quy định tại Điều 5 của Nghị quyết này.

d) Tổ chức tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức và sự đồng thuận của nhân dân Thành phố trong thực hiện các quy định của pháp luật về PCCC và thực hiện Nghị quyết này.

e) Chỉ đạo các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp xử lý nghiêm các trường hợp không cam kết lộ trình thực hiện khắc phục hoặc có cam kết nhưng quá thời hạn cam kết mà không hoàn thành việc khắc phục và không thực hiện các nội dung khác được quy định tại Nghị quyết này theo quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, các Ban, các Tổ đại biểu, Đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố và đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

3. Điều khoản thi hành

a) Trong quá trình thực hiện, trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật viện dẫn tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản quy phạm pháp luật mới được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

b) Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội khóa XVI, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày ... tháng ... năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày... tháng ... năm 2022 và thay thế Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 04/7/2017 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định việc xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn thành phố Hà Nội được đưa vào sử dụng trước khi Luật phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực./.

Nơi nhận:

- Như Điều 1;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban công tác đại biểu thuộc UBTV Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội; Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Công an, Tư pháp, Tài chính, Xây dựng, Công thương;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMT TQ Thành phố;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội Hà Nội;
- Các sở, ban, ngành Thành phố;
- VP HĐND; VP UBND TP;
- Đại biểu HĐND Thành phố;
- TT HĐND, UBND quận, huyện, thị xã;
- Cổng GTĐT Thành phố; Công báo Thành phố;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Tuấn

Phụ lục I

GIẢI PHÁP KỸ THUẬT VỀ PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY BỔ SUNG, TĂNG CƯỜNG ĐỐI VỚI NHÀ CHUNG CƯ, TẬP THỂ KHÔNG ĐẢM BẢO YÊU CẦU VỀ PCCC ĐƯỢC ĐƯA VÀO SỬ DỤNG TRƯỚC KHI LUẬT PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY SỐ 27/2001/QH10 CÓ HIỆU LỰC

(Kèm theo Nghị quyết số /2022/NQ-HĐND ngày tháng năm 2022 của HĐND TP Hà Nội)

1. Nhà chung cư, tập thể thuộc Đề án cải tạo, xây dựng lại chung cư tập thể cũ trên địa bàn thành phố Hà Nội ban hành theo Quyết định số 5289/QĐ-UBND ngày 18/12/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội (sau đây viết tắt là Đề án):

a) Đối với nhà chung cư, tập thể thuộc Đề án cải tạo, xây dựng lại chung cư, tập thể cũ (Nhà nguy hiểm cấp D) hiện đang triển khai cải tạo, xây dựng lại hoặc tiến hành công tác di dời hoàn thành trong năm 2022: Không yêu cầu thực hiện giải pháp kỹ thuật về PCCC bổ sung, tăng cường theo Nghị Quyết này. Các công trình được phê duyệt xây dựng mới phải đáp ứng các yêu cầu về PCCC theo quy chuẩn, tiêu chuẩn và các quy định về PCCC hiện hành.

b) Các chung cư, tập thể cũ không thuộc diện phá dỡ, xây dựng lại mà chỉ tiến hành cải tạo theo Đề án, trong quá trình cải tạo phải đáp ứng các yêu cầu về PCCC sau:

- Đảm bảo số lượng, loại cầu thang bộ, buồng thang bộ thoát nạn;
- Trang bị hệ thống báo cháy tự động (đầu báo cháy tự động tại hành lang các tầng và các phòng; chuông, đèn, nút ấn báo cháy tại hành lang các tầng);
- Trang bị hệ thống họng nước chữa cháy trong nhà, hệ thống đèn chiếu sáng sự cố và chỉ dẫn thoát nạn, trang bị bình chữa cháy xách tay và bình chữa cháy có bánh xe, mặt nạ lọc độc và mặt nạ phòng độc cách ly;
- Trang bị phương tiện, dụng cụ phá dỡ thô sơ, thang dây hoặc ống tụt phục vụ thoát hiểm, thoát nạn khẩn cấp.

c) Các chung cư, tập thể thuộc diện cải tạo, xây dựng lại hoặc tiến hành di dời theo Đề án nhưng chưa triển khai trong năm 2022, trong thời gian chờ tiến hành cải tạo, xây dựng lại hoặc di dời phải đáp ứng các yêu cầu về PCCC:

- Bố trí lối ra khẩn cấp qua ban công, lôgia, ra mái, sang mái nhà liền kề;
- Trang bị hệ thống báo cháy tự động (đầu báo cháy tự động tại hành lang các tầng và các phòng; chuông, đèn, nút ấn báo cháy tại hành lang các tầng);
- Trang bị hệ thống đèn chiếu sáng sự cố và chỉ dẫn thoát nạn, trang bị bình chữa cháy xách tay và bình chữa cháy có bánh xe, mặt nạ lọc độc và mặt nạ phòng độc cách ly;
- Trang bị phương tiện, dụng cụ phá dỡ thô sơ, thang dây hoặc ống tụt phục vụ thoát hiểm, thoát nạn khẩn cấp.

2. Nhà chung cư, tập thể không thuộc Đề án cải tạo, xây dựng lại chung cư tập thể cũ trên địa bàn thành phố Hà Nội thì thực hiện các yêu cầu về PCCC theo quy định tại điểm b, khoản 1, Phụ lục này./.

Phụ lục II

GIẢI PHÁP KỸ THUẬT VỀ PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY BỔ SUNG, TĂNG CƯỜNG ĐỐI VỚI CÁC CƠ SỞ DI TÍCH LỊCH SỬ, VĂN HÓA CẦN BẢO TỒN VỀ CẢNH QUAN, KIẾN TRÚC, KẾT CẤU KHÔNG ĐẢM BẢO YÊU CẦU VỀ PCCC ĐƯỢC ĐƯA VÀO SỬ DỤNG TRƯỚC KHI LUẬT PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

SỐ 27/2001/QH10 CÓ HIỆU LỰC

(Kèm theo Nghị quyết số /2022/NQ-HĐND ngày tháng năm 2022 của HĐND TP Hà Nội)

Các công trình thuộc đối tượng phải bảo tồn yếu tố nguyên gốc vốn có theo Luật di sản văn hóa ngày 29 tháng 6 năm 2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa ngày 18 tháng 6 năm 2009; Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25/12/2018 của Chính phủ “Quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh” khi tiến hành cải tạo, khắc phục để đảm bảo yêu cầu về PCCC phải đáp ứng các yêu cầu về PCCC sau:

- Trang bị hệ thống báo cháy tự động (đầu báo cháy tự động tại hành lang các tầng và các phòng; chuông, đèn, nút ấn báo cháy tại hành lang các tầng).
- Trang bị hệ thống họng nước chữa cháy trong nhà, hệ thống đèn chiếu sáng sự cố và chỉ dẫn thoát nạn, trang bị bình chữa cháy xách tay và bình chữa cháy có bánh xe, mặt nạ lọc độc và mặt nạ phòng độc cách ly.
- Trang bị phương tiện, dụng cụ phá dỡ thô sơ, thang dây hoặc ống tụt phục vụ thoát hiểm, thoát nạn khẩn cấp phù hợp với quy mô công trình./.

Phụ lục III
GIẢI PHÁP KỸ THUẬT VỀ PCCC BỔ SUNG, TĂNG CƯỜNG ĐỐI VỚI CÁC CƠ SỞ
KHÔNG ĐẢM BẢO YÊU CẦU VỀ PCCC ĐƯỢC ĐƯA VÀO SỬ DỤNG TRƯỚC KHI LUẬT PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY
SỐ 27/2001/QH10 CÓ HIỆU LỰC

(Kèm theo Nghị quyết số /2022/NQ-HĐND ngày tháng năm 2022 của HĐND TP Hà Nội)

TT	Nội dung không bảo đảm quy định	Giải pháp bổ sung, tăng cường
1	Bậc chịu lửa	a) Đối với công trình dân dụng: Trường hợp sử dụng kết cấu thép che mái, tầng hầm, mái, bản thang bộ, chiếu thang và sàn trong các nhà, công trình, cho phép bổ sung các biện pháp bọc, phủ các lớp bảo vệ bằng vật liệu không cháy lên kết cấu thép, có giới hạn chịu lửa không dưới 45 phút hoặc trang bị bổ sung hệ thống chữa cháy tự động (áp dụng đối với những công trình không yêu cầu bắt buộc phải trang bị hệ thống chữa cháy tự động theo quy định). b) Đối với công trình công nghiệp: - Đối với công trình công nghiệp được phân hạng nguy hiểm cháy nổ hạng A, B, C, cao từ 02 tầng trở lên sử dụng kết cấu khung thép mái tôn, cho phép bổ sung các biện pháp bọc, phủ các lớp bảo vệ bằng vật liệu không cháy lên kết cấu thép, có giới hạn chịu lửa không dưới 45 phút. - Đối với công trình công nghiệp được phân hạng nguy hiểm cháy nổ hạng A, B, C (cao không quá 01 tầng) được trang bị hệ thống chữa cháy tự động và công trình công nghiệp được phân hạng nguy hiểm cháy nổ D, E (không phụ thuộc vào số tầng) cho phép sử dụng kết cấu khung thép mái tôn.
2	Đường giao thông phục vụ chữa cháy	Cần cú quy mô, tính chất hoạt động, đặc điểm nguy hiểm cháy nổ của từng công trình cụ thể, lựa chọn một trong các giải pháp bổ sung, tăng cường sau: - Lắp đặt bổ sung đường ống cố định, hòng nhận nước tại vị trí xe chữa cháy có thể tiếp cận hoặc trang bị các cuộn vòi di động để truyền nước vào hệ thống cấp nước chữa cháy của công trình; - Hoặc xem xét đến khả năng tiếp cận của xe chữa cháy thông qua đường giao thông nội bộ của công trình liên kết theo hướng tiếp giáp với công trình; - Hoặc trường hợp đường nội bộ có kích thước nhỏ hơn 3,5m lực lượng chữa cháy có thể tiếp cận được dọc theo đường nội bộ này, phải mở thêm các cửa ra thoát nạn để tiếp cận từ bên ngoài, tại các vị trí cửa này phía ngoài nhà phải bố trí hòng nước chữa cháy (hòng khô) ngoài nhà của công trình được kết nối với đường ống cấp nước có bố trí hòng nhận nước tại vị trí xe chữa cháy, máy bơm chữa cháy có thể tiếp cận được; - Hoặc lắp đặt bổ sung hệ thống lăng giá phun nước được điều khiển bằng tay trong nhà dọc theo chiều dài phía xe chữa cháy không tiếp cận được và kết nối với hệ thống chữa cháy bằng nước của công trình, hòng

TT	Nội dung không bảo đảm quy định	Giải pháp bổ sung, tăng cường
		nhận nước từ xe chữa cháy tại vị trí xe chữa cháy, máy bơm chữa cháy có thể tiếp cận được; - Hoặc xem xét việc tiếp cận từ trên mái của các cơ sở liền kề mà các cơ sở này xe chữa cháy có thể tiếp cận được; đồng thời tại các tầng của công trình trang bị bổ sung thang sắt đứng loại P1 (thang sắt có lồng bảo vệ) hoặc thang dây, ống tụt tại vị trí ban công, lô gia và các gian phòng phía mặt ngoài nhà. Ngoài các giải pháp bổ sung, tăng cường nêu trên, đồng thời bổ sung các giải pháp: - Trang bị khẩu trang lọc độc tương ứng số người trên mỗi tầng để phục vụ trong quá trình thoát nạn; - Trang bị tối thiểu 02 bộ quần áo cách nhiệt bằng vật liệu chống cháy, 02 bộ mặt trùm lọc độc đặt tại phòng bảo vệ luôn có người thường trực 24/24 giờ.
3	Khoảng cách an toàn PCCC giữa nhà và công trình	a) Đối với công trình dân dụng và công trình công nghiệp: - Tại các vị trí không thể bố trí các tường, vách ngăn cháy theo quy định về khoảng cách an toàn về PCCC, cho phép trang bị bổ sung đầu phun sprinkler tự động hoặc thiết bị tạo màn nước drencher, bố trí thành 02 dải cách nhau 0,5m với cường độ phun không nhỏ hơn 1 l/s cho mỗi mét chiều dài màn nước (tính chung cho cả 2 dải), thời gian duy trì màn nước ít nhất 1 giờ. - Hoặc tăng giới hạn chịu lửa các cấu kiện xây dựng chính để tăng bậc chịu lửa của công trình; - Hoặc xây bổ sung tường, vách ngăn cháy, tấm bê tông nhẹ lắp ghép, tấm bê tông trung áp có giới hạn chịu lửa tối thiểu EI45 ở mặt tiếp giáp với công trình xung quanh, đường ranh giới khu đất hoặc ốp tấm, vật liệu chống cháy có giới hạn chịu lửa tối thiểu EI45 bên trong các cửa sổ, lỗ cửa; - Hoặc bổ sung giải pháp phân vùng ngăn cháy, bố trí các chất cháy cách xa tường ngoài phía tiếp giáp với công trình xung quanh tối thiểu 6m, giảm tải trọng chất cháy bố trí trong công trình. b) Đối với công trình cửa hàng xăng dầu: - Trang bị bổ sung phương tiện, hệ thống chữa cháy bán tự động để đảm bảo khoảng cách an toàn PCCC theo quy định tại QCVN 01:2020/BCT; - Hoặc xây tường ngăn cháy phần tiếp giáp giữa cửa hàng xăng dầu đến các công trình bên ngoài cửa hàng hoặc giữa các hạng mục bên trong cửa hàng.
4	Bố trí mặt bằng, công năng sử dụng	a) Đối với trường hợp bố trí mặt bằng, công năng sử dụng của công trình: - Điều chỉnh công năng sử dụng phù hợp với quy định tại Phụ lục H QCVN 06:2021/BXD; - Hoặc xem xét đánh giá điều kiện thoát nạn thực tế tại công trình, hạn chế số người đối với các công năng bố trí ở các tầng cao hoặc các tầng hầm của công trình; - Hoặc nghiên cứu bổ sung thêm các gian phòng lánh nạn cục bộ cho những đối tượng có hạn chế về sức khỏe hoặc vận động.

TT	Nội dung không bảo đảm quy định	Giải pháp bổ sung, tăng cường
		b) Đối với trường hợp bố trí phòng máy bơm chữa cháy tại tầng phía dưới của tầng hầm thứ nhất: - Trang bị camera giám sát trạng thái phòng bơm; - Bố trí bổ sung nút ấn điều khiển bơm tại phòng có người thường trực của tòa nhà; - Chế độ ngắt của bơm chữa cháy phải bằng tay không được tự ngắt bằng công tắc áp lực; - Trang bị bổ sung tối thiểu 02 bộ quần áo cách nhiệt bằng vật liệu chống cháy, 02 bộ mặt trùm lọc độc đặt tại phòng bảo vệ luôn có người thường trực 24/24 giờ. c) Đối với trường hợp bố trí trạm biến áp làm mát bằng dầu tại tầng hầm: - Phòng trạm biến áp phải được ngăn cháy với không gian xung quanh bằng tường ngăn cháy, cửa ngăn cháy có giới hạn chịu lửa tối thiểu EI45, có cơ cấu tự động đóng; - Trạm biến áp phải được xây gờ chắn, phía dưới rải cát sỏi chống tràn dầu đối với toàn bộ lượng dầu của máy biến áp; - Bổ sung hệ thống chữa cháy tự động dạng khí, sol-khí, bột phù hợp với tính chất nguy hiểm cháy, nổ của thiết bị; - Trang bị bổ sung tối thiểu 02 bộ quần áo cách nhiệt bằng vật liệu chống cháy, 02 bộ mặt trùm lọc độc đặt tại phòng bảo vệ luôn có người thường trực 24/24 giờ.
5	Giải pháp ngăn cháy lan	- Bổ sung giải pháp tăng giới hạn chịu lửa của cấu kiện xây dựng để tăng bậc chịu lửa của nhà, công trình đảm bảo phù hợp với số tầng giới hạn và diện tích khoang cháy theo quy định tại phụ lục H QCVN 06:2021/BXD; - Hoặc sử dụng tường ngăn cháy hoặc vách ngăn cháy hoặc thiết bị tạo màn nước drencher, bố trí thành 02 dải cách nhau 0,5m với cường độ phun không nhỏ hơn 1 l/s cho mỗi mét chiều dài màn nước (tính chung cho cả 2 dải), thời gian duy trì màn nước ít nhất 1 giờ; - Hoặc bổ sung hệ thống, thiết bị chữa cháy tự động sprinkler, thiết bị chữa cháy tự động bằng bột, khí; - Hoặc cho phép thay đổi tường ngăn cháy bằng vùng ngăn chặn cháy với chiều rộng không nhỏ hơn 12m. Giới hạn chịu lửa của các cấu kiện và bộ phận của ngôi nhà trong vùng ngăn cháy phải đảm bảo: + 45 phút đối với tường ngăn giữa vùng ngăn cháy và các khu vực khác; + 15 phút đối với vách ngăn; + 150 phút đối với cột; + 45 phút đối với sàn, mái và tường ngoài. Lưu ý: - Trong các ngôi nhà một tầng có bậc chịu lửa III, IV, V mà không sử dụng, bảo quản các chất khí, chất lỏng dễ cháy cũng như không có các quá trình tạo ra bụi dễ cháy cho phép thay thế tường ngăn cháy bằng vùng

TT	Nội dung không bảo đảm quy định	Giải pháp bổ sung, tăng cường
		ngăn cháy với chiều rộng không nhỏ hơn 6m; - Đối với nhà sản xuất được phân hạng nguy hiểm cháy nổ hạng A, B, C cao từ 02 tầng trở lên khi áp dụng giải pháp về bậc chịu lửa quy định tại mục 1 phụ lục này thì diện tích khoang cháy lấy tương đương quy định hạng sản xuất C, bậc chịu lửa III (bảng H6 phụ lục H QCVN 06:2021/BXD); không quy định diện tích khoang cháy đối với nhà sản xuất được phân hạng nguy hiểm cháy nổ hạng A, B, C (cao không quá 01 tầng) và hạng D, E (không phụ thuộc số tầng).
6	Giải pháp thoát nạn	a) Đối với công trình dân dụng căn cứ quy mô, tính chất hoạt động, đặc điểm nguy hiểm cháy, nổ của từng công trình cụ thể, lựa chọn một trong các giải pháp bổ sung, tăng cường sau: (1) Trường hợp 1: Công trình chưa đảm bảo về số lượng cầu thang bộ, buồng thang bộ thoát nạn: - <i>Đối với các công trình có chiều cao PCCC lớn hơn 28m:</i> + Bổ sung cầu thang bên ngoài nhà, để hờ hoặc cầu thang bên trong nhà, được đặt trong buồng thang bộ có hệ thống tăng áp buồng thang, chiều rộng bản thang tối thiểu 0,7m, cửa cầu thang là cửa ngăn cháy, có cơ cấu tự động đóng; + Hoặc bố trí các thang máy chữa cháy ở mép phía ngoài nhà, có điểm dừng ở các tầng; + Đồng thời bố trí lối thoát nạn khẩn cấp, lối đi qua ban công, lô gia hoặc sang mái các nhà liền kề có cùng độ cao, trang bị bổ sung thang sắt đứng P1 hoặc thang dây hoặc dây thả chậm hoặc ống tụt... - <i>Đối với các công trình có chiều cao PCCC từ 25m đến dưới 28m:</i> + Bổ sung cầu thang bên ngoài nhà, để hờ hoặc cầu thang bên trong nhà, được đặt trong buồng thang bộ, chiều rộng bản thang tối thiểu 0,7m, cửa cầu thang là cửa ngăn cháy, có cơ cấu tự động đóng; + Hoặc công trình có 01 buồng thang bộ phải thiết kế bổ sung hệ thống tăng áp, đồng thời bố trí lối thoát nạn khẩn cấp, lối đi qua ban công, lô gia hoặc sang mái các nhà liền kề có cùng độ cao, trang bị bổ sung thang sắt đứng P1 hoặc thang dây hoặc dây thả chậm hoặc ống tụt...; + Hoặc công trình có 01 buồng thang bộ phải thiết kế bổ sung hệ thống tăng áp, đồng thời bố trí các thang máy chữa cháy ở mép phía ngoài nhà, có điểm dừng ở các tầng. - <i>Đối với các công trình có chiều cao PCCC từ 21m đến dưới 25m:</i> + Bổ sung cầu thang bên ngoài nhà, để hờ hoặc cầu thang bên trong nhà, được đặt trong buồng thang bộ, chiều rộng bản thang tối thiểu 0,7m, cửa cầu thang là cửa ngăn cháy, có cơ cấu tự động đóng; + Hoặc công trình có 01 buồng thang bộ phải thiết kế bổ sung hệ thống tăng áp buồng thang bộ, đồng thời bố trí lối thoát nạn khẩn cấp, lối đi qua ban công, lô gia hoặc sang mái các nhà liền kề có cùng độ cao, trang bị bổ sung thang sắt đứng P1 hoặc thang dây hoặc dây thả chậm hoặc ống tụt...;

TT	Nội dung không bảo đảm quy định	Giải pháp bổ sung, tăng cường
		+ Hoặc công trình có 01 buồng thang bộ phải thiết kế bổ sung hệ thống tăng áp buồng thang bộ, đồng thời trang bị bổ sung hệ thống chữa cháy tự động cho toàn bộ công trình. - Đối với các công trình có chiều cao PCCC dưới 21m: + Bổ sung cầu thang bên ngoài nhà, để hờ hoặc cầu thang bên trong nhà, được đặt trong buồng thang bộ, chiều rộng bản thang tối thiểu 0,7m, cửa cầu thang là cửa ngăn cháy, có cơ cấu tự động đóng; + Hoặc công trình có 01 buồng thang bộ phải thiết kế bổ sung hệ thống tăng áp buồng thang bộ, đồng thời bố trí lối thoát nạn khẩn cấp, lối đi qua ban công, lô gia hoặc sang mái các nhà liền kề có cùng độ cao, trang bị bổ sung thang sắt đứng P1 hoặc thang dây hoặc dây thả chậm hoặc ống tụt...; + Hoặc công trình có 01 buồng thang bộ phải thiết kế bổ sung hệ thống tăng áp buồng thang bộ, đồng thời trang bị bổ sung khẩu trang lọc độc tương ứng số người trên mỗi tầng; + Hoặc công trình có 01 buồng thang bộ kín hoặc cầu thang bên trong nhà, để hờ có thể mở ô thoáng tại mặt ngoài, đồng thời bổ sung hệ thống chữa cháy tự động cho công trình. + Hoặc công trình có lối ra thoát nạn vào hành lang bên dẫn trực tiếp vào cầu thang bên trong nhà, để hờ, đồng thời bổ sung hệ thống chữa cháy tự động cho công trình. - Đối với các công trình cao không quá 02 tầng: + Bổ sung cầu thang bên ngoài nhà, để hờ hoặc cầu thang bên trong nhà, để hờ (tầng 1, 2 cùng công năng sử dụng và tổng diện tích của 02 tầng không quá diện tích khoang cháy cho phép) với chiều rộng bản thang tối thiểu 0,7m. + Trường hợp không có khả năng bổ sung cầu thang thì nghiên cứu bố trí thang sắt đứng P1 hoặc thang dây hoặc dây thả chậm hoặc ống tụt... (2) Trường hợp 2: Cầu thang bộ bên trong nhà không có khả năng đóng kín buồng thang: - Đối với các công trình có chiều cao PCCC lớn hơn 28m: + Bổ sung giải pháp sử dụng quạt cắt gió ngăn hành lang và cầu thang hoặc thiết bị tạo màn nước drencher, bố trí thành 02 dải cách nhau 0,5m với cường độ phun không nhỏ hơn 1 l/s cho mỗi mét chiều dài màn nước (tính chung cho cả 2 dải), thời gian duy trì màn nước ít nhất 1 giờ (có giải pháp sử dụng vách đứng kín bằng vật liệu không cháy hạ xuống để ngăn chặn lan truyền của khói), đồng thời trang bị bổ sung đầu phun chữa cháy Sprinkler tự động tại vị trí hành lang trước khi vào cầu thang hờ; + Hoặc có giải pháp mở các ô thoáng ở mặt ngoài của cầu thang bộ bên trong nhà, để bảo đảm cầu thang được thông gió, thoát khói tự nhiên (tương tự như cầu thang bộ loại 3). - Đối với các công trình có chiều cao PCCC từ 25m đến dưới 28m:

TT	Nội dung không bảo đảm quy định	Giải pháp bổ sung, tăng cường
		+ Bổ sung hệ thống tăng áp cho buồng thang bộ hiện có của công trình; trang bị bổ sung đầu phun chữa cháy Sprinkler tự động tại hành lang trước lối vào cầu thang hờ còn lại của công trình; + Hoặc có giải pháp mở các ô thoáng ở mặt ngoài của cầu thang bộ bên trong nhà, để bảo đảm cầu thang được thông gió, thoát khói tự nhiên (tương tự như cầu thang bộ loại 3). - <i>Đối với các công trình có chiều cao PCCC dưới 25m:</i> + Bổ sung giải pháp sử dụng quạt cắt gió ngăn hành lang và cầu thang hoặc thiết bị tạo màn nước drencher, bố trí thành 02 dải cách nhau 0,5m với cường độ phun không nhỏ hơn 1 l/s cho mỗi mét chiều dài màn nước (tính chung cho cả 2 dải), thời gian duy trì màn nước ít nhất 1 giờ (có giải pháp sử dụng vách đứng kín bằng vật liệu không cháy hạ xuống để ngăn chặn lan truyền của khói); + Hoặc có giải pháp mở các ô thoáng ở mặt ngoài của cầu thang bộ bên trong nhà, để bảo đảm cầu thang được thông gió, thoát khói tự nhiên (tương tự như cầu thang bộ loại 3); + Hoặc trang bị bổ sung hệ thống chữa cháy tự động cho toàn bộ công trình. (3) Trường hợp 3: Cầu thang bộ, buồng thang bộ không đảm bảo chiều rộng bản thang, bậc thang hình rẽ quạt, giặt cấp: - <i>Đối với các công trình có chiều cao PCCC lớn hơn 28m:</i> Trang bị bổ sung đèn chiếu sáng sự cố, sơn phản quang chỉ dẫn trong buồng thang, tại các bậc thang rẽ quạt để cảnh báo, nhận biết. - <i>Đối với các công trình có chiều cao PCCC từ 25m đến dưới 28m:</i> + Trang bị bổ sung đèn chiếu sáng sự cố, sơn phản quang chỉ dẫn trong cầu thang, buồng thang và tại các bậc thang rẽ quạt để cảnh báo, nhận biết; + Hoặc bổ sung hệ thống tăng áp cho buồng thang bộ. - <i>Đối với các công trình có chiều cao PCCC dưới 25m:</i> + Trang bị bổ sung đèn chiếu sáng sự cố, sơn phản quang chỉ dẫn trong cầu thang, buồng thang và tại các bậc thang rẽ quạt để cảnh báo, nhận biết; + Hoặc bổ sung hệ thống tăng áp cho buồng thang bộ; + Hoặc trang bị bổ sung hệ thống chữa cháy tự động cho toàn bộ công trình. Ngoài các giải pháp bổ sung, tăng cường nêu trên, đồng thời bổ sung giải pháp: - Trang bị bổ sung khẩu trang lọc độc tương ứng số người trên mỗi tầng để phục vụ trong quá trình thoát nạn; - Trang bị bổ sung tối thiểu 02 bộ quần áo cách nhiệt bằng vật liệu chống cháy, 02 bộ mặt trùm lọc độc đặt tại phòng bảo vệ luôn có người thường trực 24/24 giờ. b) Đối với công trình công nghiệp, căn cứ quy mô, tính chất hoạt động, đặc điểm nguy hiểm cháy nổ của

TT	Nội dung không bảo đảm quy định	Giải pháp bổ sung, tăng cường
		từng công trình cụ thể, lựa chọn một trong các giải pháp bổ sung, tăng cường sau: (1) Trường hợp 1: Chưa đảm bảo số lượng cầu thang bộ, buồng thang bộ thoát nạn: - Đối với nhà công nghiệp, nhà phụ trợ cao không quá 02 tầng: + Bổ sung cầu thang bên ngoài nhà, để hờ hoặc cầu thang bên trong nhà, để hờ (tầng 1, 2 cùng công năng sử dụng và tổng diện tích của 02 tầng không quá diện tích khoang cháy cho phép), chiều rộng bản thang tối thiểu 0,7m; + Hạn chế tính nguy hiểm cháy của vật liệu xây dựng thuộc các lớp bề mặt kết cấu gian phòng, hành lang, đường thoát nạn. - Đối với nhà công nghiệp, nhà phụ trợ cao từ 03 tầng trở lên: + Bổ sung cầu thang bên ngoài nhà, để hờ hoặc cầu thang bên trong nhà, được đặt trong buồng thang, chiều rộng bản thang tối thiểu 0,7m; + Hạn chế tính nguy hiểm cháy của vật liệu xây dựng thuộc các lớp bề mặt kết cấu gian phòng, hành lang, đường thoát nạn. (2) Trường hợp 2: Cầu thang bên trong nhà không có khả năng đóng kín buồng thang: - Bổ sung giải pháp sử dụng quạt cắt gió ngăn hành lang và cầu thang hoặc thiết bị tạo màn nước drencher, bố trí thành 02 dải cách nhau 0,5m với cường độ phun không nhỏ hơn 1 l/s cho mỗi mét chiều dài màn nước (tính chung cho cả 2 dải), thời gian duy trì màn nước ít nhất 1 giờ (có giải pháp sử dụng vách đứng kín bằng vật liệu không cháy hạ xuống để ngăn chặn lan truyền của khói); - Hoặc có giải pháp mở các ô thoáng ở mặt ngoài của cầu thang bộ bên trong nhà, để bảo đảm cầu thang được thông gió, thoát khói tự nhiên (tương tự như cầu thang bộ loại 3); - Hoặc trang bị bổ sung hệ thống chữa cháy tự động cho toàn bộ công trình. (3) Trường hợp 3: Cầu thang bộ, buồng thang bộ không đảm bảo chiều rộng bản thang, bậc thang hình rẽ quạt, giật cấp: - Trang bị bổ sung đèn chiếu sáng sự cố, sơn phản quang chỉ dẫn trong cầu thang, buồng thang và tại các bậc thang rẽ quạt để cảnh báo, nhận biết; - Hoặc bổ sung hệ thống tăng áp cho buồng thang bộ; - Hoặc trang bị bổ sung hệ thống chữa cháy tự động cho toàn bộ công trình. Ngoài các giải pháp bổ sung, tăng cường nêu trên, đồng thời bổ sung giải pháp: - Trang bị bổ sung khẩu trang lọc độc tương ứng số người trên mỗi tầng để phục vụ trong quá trình thoát nạn. - Trang bị bổ sung tối thiểu 02 bộ quần áo cách nhiệt bằng vật liệu chống cháy, 02 bộ mặt trùm lọc độc đặt tại

TT	Nội dung không bảo đảm quy định	Giải pháp bổ sung, tăng cường
		phòng bảo vệ luôn có người thường trực 24/24 giờ.
7	Hệ thống hút khói, hệ thống tăng áp buồng thang bộ	a) Đối với công trình dân dụng: (1) Trường hợp 1: Không có khả năng lắp đặt hệ thống hút khói hành lang (theo quy định phải trang bị): - Đối với các công trình có chiều cao PCCC lớn hơn 25m: + Bổ sung cửa chống cháy cho các căn hộ, gian phòng có cơ cấu tự động đóng; + Hoặc bổ sung đầu phun chữa cháy Sprinkler tự động tại vị trí trước cửa căn hộ, gian phòng; + Hoặc mở ô thoáng tại đầu hồi hành lang để thông gió, thoát khói tự nhiên. - Đối với các công trình có chiều cao PCCC dưới 25m: + Bổ sung cửa chống cháy cho các căn hộ, gian phòng có cơ cấu tự động đóng; + Hoặc bổ sung đầu phun chữa cháy Sprinkler tự động tại vị trí trước cửa căn hộ, gian phòng; + Hoặc mở ô thoáng tại đầu hồi hành lang để thông gió, thoát khói tự nhiên; + Hoặc bổ sung hệ thống tăng áp cho tối thiểu 01 buồng thang bộ trong nhà (thay thế yêu cầu hút khói hành lang). (2) Trường hợp 2: Không có khả năng lắp đặt hệ thống tăng áp buồng thang bộ đối với công trình có chiều cao PCCC lớn hơn 28m: Bổ sung giải pháp mở ô thoáng ở mặt ngoài của buồng thang bộ để bảo đảm cầu thang được thông gió, thoát khói tự nhiên (tương tự cầu thang bộ loại 3) và bổ sung các giải pháp sau: - Bổ sung cửa chống cháy cho các căn hộ, gian phòng có cơ cấu tự động đóng; - Bổ sung đầu phun chữa cháy Sprinkler tự động tại vị trí trước cửa căn hộ, gian phòng. b) Đối với công trình công nghiệp: Không có khả năng lắp đặt hệ thống hút khói cưỡng bức bằng cơ khí Căn cứ quy mô, tính chất hoạt động, đặc điểm nguy hiểm cháy nổ của từng cơ sở cụ thể, nghiên cứu giải pháp thông gió, thoát khói tự nhiên qua cửa trời, lỗ cửa sổ (cửa chớp) trên mặt tường ngoài.
8	Trang bị hệ thống PCCC	Công trình không có khả năng trang bị hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà hoặc bể nước chữa cháy, nguồn nước phục vụ chữa cháy không đảm bảo khối tích theo quy định: Sử dụng trụ nước chữa cháy của Thành phố, hồ thu nước, bể nước công cộng, ao, hồ, sông hoặc sử dụng trụ nước chữa cháy của cơ sở bên cạnh (đã được nghiệm thu về PCCC)... có bán kính không quá 300m so với công trình.